**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 -THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | Đọc hiểu | Văn bản nghị luận | **Nhận biết:**  - Nhận biết phương thức biểu đạt, ngôi kể.  - Nhận biết từ theo cấu tạo.  **Thông hiểu:**  - Hiểu nội dung đoạn trích.  - Hiểu được tâm trạng nhân vật.  - Hiểu được tình cảm, thái độ của nhân vật.  **Vận dụng:**  - Trình bày được tâm trạng nhân vật.  - Liên hệ, rút ra bài học. | 3 TN | 5 TN | 2 TL |  |
|  |
|  |
|  |
|  |
| 2 | Viết | Thuyết minh về một một sự kiện ( một sinh hoạt văn hóa). | **Nhận biết:**  Nhận biết được yêu cầu của đề thuyết minh về một một sự kiện( một sinh hoạt văn hóa).  **Thông hiểu:**  Viết đúng về nội dung, về hình thức (từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản)  **Vận dụng:**  - Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu.  - Viết được bài văn: Thuyết minh về một một sự kiện ( một sinh hoạt văn hóa). | 1\* | 1\* | 1\* | 1 TL\* |
| **Tổng** | |  | | 3 TN | 5 TN | 2 TL | 1 TL\* |
| **Tỉ lệ %** | |  | | 20 % | 40 % | 30% | 10% |
| **Tỉ lệ chung** | |  | | 60 % | | 40 % | |